

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch
đầu tư công năm 2021 (lần 3)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3), với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo quy định tại khoản 7 Điều 67 Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn hằng năm phải được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Qua rà soát tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021), hiện nay một số Chủ đầu tư có nhu cầu điều chuyển vốn do dự án chậm tiến độ hoặc cắt giảm vốn do không còn nhu cầu thanh toán, khả năng không giải ngân hết trong năm 2021 để bố trí cho những dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, các dự án cần đẩy nhanh tiến độ có khả năng giải ngân tốt hơn.

Từ những cơ sở nêu trên, việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3) là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Nhằm góp phần đảm bảo nguồn lực thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Tỉnh.

2. Quan điểm

a) Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Tăng cường quản lý và hiệu quả sử dụng các nguồn lực của nhà nước.

c) Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.

d) Bố trí vốn đầu tư tập trung, khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, bố trí vốn không vượt thời gian quy định (không quá 4 năm đối với dự án nhóm B và không quá 3 năm đối với dự án nhóm C). Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

đ) Thứ tự ưu tiên bố trí vốn: Ưu tiên cho các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 chuyển sang nhưng còn thiếu vốn; các dự án có quyết định phê duyệt quyết toán; bố trí để thu hồi tạm ứng; bố trí các dự án khởi công mới năm 2021 đang triển khai có khối lượng và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư dự án khởi công mới năm 2022.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Căn cứ đề nghị của các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về rà soát điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, đăng tải tổng hợp ý kiến góp ý gửi thẩm định,... đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3) có 03 Điều.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021

Qua rà soát Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 của các đơn vị, số vốn của các dự án không còn nhu cầu sử dụng là 33.222 triệu đồng. Đề nghị bố trí các dự án để tất toán tài khoản; thu hồi tạm ứng; dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện, cụ thể như sau:

a) Kế hoạch vốn do Cấp tỉnh quản lý: Điều chỉnh giảm 29.134 triệu đồng, điều chỉnh tăng 24.859 triệu đồng, cụ thể điều chỉnh vốn của các đơn vị như sau:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông thôn tỉnh: Điều chỉnh giảm 8.995 triệu đồng; điều chỉnh tăng 1.900 triệu đồng.
- Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Hậu Giang: Điều chỉnh giảm 381 triệu đồng; điều chỉnh tăng 3.178 triệu đồng.
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh: Điều chỉnh giảm 2.797 triệu đồng.
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh: Điều chỉnh giảm 264 triệu đồng.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh: Điều chỉnh giảm 2.556 triệu đồng; điều chỉnh tăng 4.390 triệu đồng.
- Sở Giáo dục và Đào tạo: Điều chỉnh giảm 2.409 triệu đồng; điều chỉnh tăng 128 triệu đồng.
- Sở Thông tin và Truyền thông: Điều chỉnh giảm 2.212 triệu đồng.
- Công an tỉnh: Điều chỉnh giảm 16 triệu đồng; điều chỉnh tăng 13.444 triệu đồng.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Điều chỉnh giảm 1.702 triệu đồng; điều chỉnh tăng 1.219 triệu đồng.
- Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang: Điều chỉnh giảm 797 triệu đồng.
- Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng: Điều chỉnh nội bộ 600 triệu đồng.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Điều chỉnh giảm 6.405 triệu đồng.

b) Kế hoạch vốn do Cấp huyện quản lý: Điều chỉnh giảm 4.088 triệu đồng; điều chỉnh tăng 8.363 triệu đồng, cụ thể điều chỉnh vốn của các đơn vị như sau:

- UBND thành phố Vị Thanh: Điều chỉnh nội bộ 73 triệu đồng.
- UBND thành phố Ngã Bảy: Điều chỉnh nội bộ 3.264 triệu đồng.
- UBND huyện Vị Thủy: Điều chỉnh nội bộ 450 triệu đồng.
- UBND huyện Châu Thành A: Điều chỉnh giảm 301 triệu đồng; điều chỉnh tăng 4.576 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

2.2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn năm 2021 nguồn ngân sách địa phương

Tổng số vốn ngân sách địa phương đề nghị điều chỉnh là 52.750 triệu đồng. Cụ thể như sau:

a) Điều chỉnh giảm vốn hỗ trợ khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (5% trong tổng số vốn CĐNS) để thu hồi tạm ứng tồn quỹ ngân sách và đẩy nhanh tiến độ các dự án 14.984 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng vốn chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới năm 2022 là 5.043 triệu đồng.

c) Điều chỉnh kế hoạch vốn bố trí thực hiện dự án giảm 37.766 triệu đồng; điều chỉnh tăng 47.707 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- Kế hoạch vốn do Cấp tỉnh quản lý: Điều chỉnh giảm 13.294 triệu đồng; điều chỉnh tăng 26.235 triệu đồng. Cụ thể điều chỉnh vốn của các đơn vị như sau:

+ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh: Điều chỉnh giảm 13.050 triệu đồng; điều chỉnh tăng 11.322 triệu đồng.

+ Văn phòng UBND tỉnh: Điều chỉnh giảm 229 triệu đồng; điều chỉnh tăng 7.000 triệu đồng.

+ Ban Dân tộc: Điều chỉnh giảm 15 triệu đồng.

+ Công an tỉnh: Điều chỉnh tăng 7.913 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn do Cấp huyện quản lý; Điều chỉnh giảm 24.472 triệu đồng; điều chỉnh tăng 21.472 triệu đồng. Cụ thể điều chỉnh vốn của các đơn vị như sau:

+ UBND thành phố Vị Thanh: Điều chỉnh giảm 5.000 triệu đồng; điều chỉnh tăng 2.000 triệu đồng.

+ UBND thành phố Ngã Bảy: Điều chỉnh nội bộ 284 triệu đồng.

+ UBND huyện Long Mỹ: Điều chỉnh nội bộ 10.031 triệu đồng.

+ UBND huyện Vị Thủy: Điều chỉnh nội bộ 127 triệu đồng.

+ UBND huyện Phụng Hiệp: Điều chỉnh nội bộ 30 triệu đồng.

+ UBND huyện Châu Thành A: Điều chỉnh nội bộ 9.000 triệu đồng.

(Đính kèm Phụ lục II)

2.3. Nguồn thu tiền sử dụng đất Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng)

Nguồn thu tiền sử dụng đất Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng) của thành phố Vị Thanh sau khi thực hiện trích lập 15% để thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, phần còn lại (85%) với tổng số 1.945 triệu đồng. Đề nghị phân bổ cho dự Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng) là 1.945 triệu đồng để thanh toán khối lượng hoàn thành.

(Đính kèm Phụ lục III)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

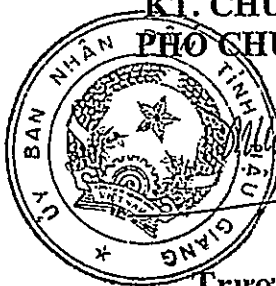
Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, NCTH. PT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Cảnh Tuyên

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN KÉO DÀI NĂM 2020 SANG NĂM 2021
(Kèm theo Tờ trình số : 110 /TT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021					Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung								Tăng	Ghi chú				
		Tổng	Chia theo nguồn vốn				Tổng	Chia theo nguồn vốn				Thu vượt XSKT năm 2019	Thu vượt (tên sử dụng đất năm 2019)	Thu vượt XSKT năm 2019						
			Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Thu hồi các khoản sách tỉnh (nguồn kết dư), Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019		Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Thu hồi các khoản sách tỉnh (nguồn kết dư), Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019									
																	Ngân sách địa phương			
																	Ngân sách địa phương			
2	Xây dựng kè cầu hạ tầng Khu công nghiệp Tân Phú Thành - giai đoạn 1, huyện Châu Thành A	-					3.178							3.178						
III	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	2.797	2.797	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2.797	-					
I	Khu tái định cư phục vụ KCN Sông Hậu đợt 3 - GD 1	1.797	1.797				-							1.797						
2	Hoàn chỉnh hạ tầng KCN Tân Phú Thành - GD1, huyện Châu Thành A	1.000	1.000				-							1.000						
IV	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	264	264	-	-	-	-							264						
I	Khu tái định cư phục vụ dự án Mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Cầu Thoi - Phụng Hiệp, xã Long Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	264	264				-							264						
V	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dẫn dung và công nghiệp tỉnh	27.870	14.166	9.375	3.073	1.256	-	29.704	14.166	9.371	3.073	1.256	1.838	2.556	4.390					
I	Khu hậu cơ đoàn ca mìn thuộc Trung tâm văn hóa tỉnh Hậu Giang	11.058	10.875	183	-	-	-	9.458	9.275	183				1.600						
3	Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Vị Thanh	1.000	1.000	-	-	-	-	2.600	2.600						1.600					
4	Sửa chữa Trụ sở các Sở, ban ngành tỉnh giai đoạn 2	27	-	-	27	-	-	11			11			16						
5	Khu xử lý nước thải tập trung Cụm tiểu thủ công nghiệp thị xã Ngã Bảy	3.046	-	-	3.046	-	-	2.796			2.796			250						
6	Trường Tiểu học Tân Long 2	210	200	10	-	-	-	217	200	17					7					
7	Trường Tiểu học thị trấn Cày Dương 1	126	-	126	-	-	-	165		165					39					
8	Trường Trung học cơ sở Ngô Hữu Hạnh	2.571	-	2.571	-	-	-	2.531		2.531				40						
9	Trường Tiểu học Ngã Sáu	321	-	321	-	-	-	340		340					19					
10	Trường Trung học phổ thông Vị Thanh	8.255	2.091	6.164	-	-	-	7.605	2.091	5.514				650						
11	Trụ sở làm việc trung tâm Tin học và dịch vụ Tài chính công tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2	1.256	-	-	-	1.256	-	1.409			153	1.256			153					
12	Nhà tang lễ tỉnh Hậu Giang và một số hạng mục chức năng khác	-						2.572		621	113		1.838		2.572					
VI	Sở Giáo dục và Đào tạo	26.281	-	900	-	-	-	24.000	-	457	-	-	23.543	2.409	128					
I	Trường Trung học phổ thông Hòa An	45		45				103		103					58					

STT		Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021										Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung										Giảm	Tăng	Ghi chú
			Chia theo nguồn vốn										Chia theo nguồn vốn												
			Tổng	Cân đối ngân sách		Ngân sách địa phương		Tổng	Cân đối ngân sách		Ngân sách địa phương														
				Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dự), Trong đó: CDNS	Thư vựt tiền sử dụng đất năm 2019		Thư vựt XSKT năm 2019	Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dự), Trong đó: CDNS	Thư vựt tiền sử dụng đất năm 2019	Thư vựt XSKT năm 2019											
2	Trường học phổ thông Châu Thành A		413		413					189		189					224								
3	Nhàng cấp sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh		72		72					2		2					70								
4	Nhàng cấp sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Ngã Sáu		53		53					24		24					29								
5	Nhàng cấp sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông cái Tắc		47		47					17		17					30								
6	Nhàng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Phú Hữu		21		21					12		12					9								
7	Nhàng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Tân Long		75		75					16		16					59								
8	Nhàng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Vĩnh Tường		174		174					24		24					150								
9	Đàn tư hệ thống lọc nước uống cho các trường trên địa bàn tỉnh		25.381						25.381	23.543					23.543	1.838									
10	Nhàng cấp, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh Trường Trung học phổ thông Cây Dương		-							40		40					40								
11	Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, thị xã Tân Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Hạng mục: Xây dựng mới 10 phòng học		-							3		3					3	Tất toán tài khoản							
12	Trường tâm Giáo dục thường xuyên Vĩ Thủy, tỉnh Hậu Giang;		-							20		20					20	Tất toán tài khoản							
13	Trường phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà học 03 tầng, khu hiện có, lý tíc xã, nhà thí dưỡn đa năng.		-							7		7					7	Tất toán tài khoản							
VII	Sổ Thông tin và Tuyên thông		3.105	-	3.105	-	-	-	-	893	-	893	-	-	-	-	2.212	-	-						
1	Dự án đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và Dữ liệu thông minh tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025		3.105		3.105					893	-	893					2.212								
VIII	Công an tỉnh		153	153	-	-	-	-	-	13.581	11.526	-	-	2.055	-	-	16	13.444							
1	Phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và Cảnh sát 113, Hạng mục: Trám biển áp và đường dây trung hạ áp		30	30						25	25						5								
2	Công an xã Long Phú		23	23						12	12						11								
3	Công an xã Vĩnh Viễn A		100	100						116	116						16								
4	Cơ sở làm việc Công an thành phố Ngã Bảy thuộc Công an tỉnh Hậu Giang (Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư)		-							13.428	11.373			2.055			13.428	Thư hồi tạn ứng TQNS 13.428 triệu đồng							
IX	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		2.790	1.503	184	-	1.103	-	-	2.307	1.503	68	-	736	-	-	1.702	1.219							

STT	Danh mục tự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021						Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung						Tăng	Giảm	Tổng	Ghi chú
		Chia theo nguồn vốn						Chia theo nguồn vốn									
		Tổng	Cần đối ngân sách		Ngân sách địa phương		Thu vượt XSKT năm 2019	Tổng	Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019				
			Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư). Trong đó: CDNS	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019											
1	Trường bản Trung đoàn 114	26	-	26	-	-	-	23	23					3			
2	Ban CQHS xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, Hậu Giang	1	-	1	-	-	-	-						1			
3	Ban CQHS xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang	4	-	4	-	-	-	1	1					3			
4	Ban CQHS TT Bửu Ngân, huyện Châu Thành A, Hậu Giang	2	-	2	-	-	-	1	1					1			
5	Ban CQHS xã Tân Phú, huyện Châu Thành, Hậu Giang	34	-	34	-	-	-	-	-					34			
6	Ban CQHS xã Phú Tân, huyện Châu Thành, Hậu Giang	-	-	-	-	-	-	12	12							12	Tất toán tài khoản
7	Ban CQHS xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, Hậu Giang	4	-	4	-	-	-	1	1					3			
8	Ban CQHS xã Đồng Phước, huyện Châu Thành, Hậu Giang	10	-	10	-	-	-	9	9					1			
9	Nhà ăn Thuyết	76	-	76	-	-	-	1	1					75			
10	Nhà làm việc cán bộ khu A Ban CHQS Phụng Hiệp	27	-	27	-	-	-	20	20					7			
11	Sin chữa Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn	82	82	-	-	-	-	47	47					35			
12	Đội đội Trinh sát	56	56	-	-	-	-	-	-					56			
13	Ban chỉ huy quân sự huyện Long Mỹ; Hàng mục: Giải phóng mặt bằng	133	133	-	-	-	-	-	-					133			
14	Ban CHQS Phường Thuận An	152	152	-	-	-	-	14	14					138			
15	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Bình Thành	181	181	-	-	-	-	7	7					174			
16	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn Cây Dương	95	95	-	-	-	-	7	7					88			
17	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Thạnh Xuân	193	193	-	-	-	-	7	7					186			
18	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Tân Phú Thạnh	176	176	-	-	-	-	7	7					169			

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021										Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung										Giảm	Tăng	Ghi chú
		Chia theo nguồn vốn										Chia theo nguồn vốn												
		Tổng	Ngân sách địa phương			Tổng	Ngân sách địa phương			Giảm	Tăng	Ghi chú												
			Cân đối ngân sách	Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư), Trong đó:	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019		Cân đối ngân sách	Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư), Trong đó:	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019															
			Trong CDNS	Xổ số kiến thiết																				
19	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Đông Phước	155	155	-	-	-	-	-	-	7	7	-	-	148										
20	Khu Quân khí (giai đoạn 2) - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	591	-	-	591	-	-	-	414	414	-	-	177											
21	Sửa chữa Doanh trại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hậu Giang	512	-	-	512	-	-	-	322	322	-	-	190											
22	Nâng cấp, sửa chữa Ban CHQS xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (giai đoạn 2)	200	200	-	-	-	-	-	1.407	1.407	-	-	1.207											
23	Ban CHQS phường Vĩnh Thuận	40	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	40											
24	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang	7.926	7.926	-	-	-	-	-	7.129	7.129	-	-	797	-										
1	Sau lắp một băng đường số 2, đường số 3, khu xử lý nước và tảo thải; Khu thực nghiệm trồng diện cây trồng cạn và vi sinh; Xây dựng trụ sở làm (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang)	42	42	-	-	-	-	-	-	-	-	-	42											
2	Xây dựng đường số 2 và đường số 3 (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang)	3.723	3.723	-	-	-	-	-	3.322	3.322	-	-	401											
3	Xây dựng đường dây trung, hạ thế và trạm biến áp thuộc Khu Trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang	4.161	4.161	-	-	-	-	-	3.807	3.807	-	-	354											
XI	Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngoc Hoàng	4.907	600	-	4.307	-	4.907	188	4.719	600	600	600	600											
1	Mở rộng, nâng cấp đường và cầu vào Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngoc Hoàng (đoạn từ kilomet 15 đến Tron Gò Lức 1,2km)	4.307	-	-	4.307	4.719	-	-	4.719	-	-	-	412											
2	Dự án đổi đất, di dời dân từ Khu bảo vệ nghiêm ngặt ra khu sản xuất	600	600	-	-	-	-	-	-	-	-	-	600											
3	Dự án Hoàn thiện khu tái định cư Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngoc Hoàng	-	-	-	-	102	102	-	-	-	-	-	102											
4	Dự án Trộn bom điện tại kilomet 20 - 47 Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngoc Hoàng	-	-	-	-	86	86	-	-	-	-	-	86											
XII	Số Kế hoạch và Đầu tư	15.405	15.405	-	-	9.000	9.000	-	-	-	-	-	6.405	-										
1	Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 – 2030 tầm nhìn đến năm 2050	15.405	15.405	-	-	9.000	9.000	-	-	6.405	-	-	6.405											
B	CẤP HUYỆN QUẬN LÝ	7.788	694	665	-	6.429	12.063	694	4.940	-	6.429	4.088	8.363											
I	UBND thành phố Vị Thanh	172	-	172	-	-	172	-	172	-	-	73	73											
1	Nhà Văn hóa khu vực 5, phường III, thành phố Vị Thanh	88	-	-	-	-	47	-	47	-	-	41	-											
2	Nhà Văn hóa khu vực 2, phường III, thành phố Vị Thanh	42	-	-	-	-	11	-	11	-	-	31	-											

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021						Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 điều chỉnh, bổ sung						Giảm	Tăng	Ghi chú		
		Chia theo nguồn vốn						Chia theo nguồn vốn										
		Tổng	Cần đổi ngân sách		Ngân sách địa phương		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Tổng	Cần đổi ngân sách		Ngân sách địa phương					Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019
			Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dự). Trong đó: CDNS	Thu hồi các khoản				Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dự). Trong đó: CDNS	Thu hồi các khoản					
3	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	42			42			41			41				1			
4	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt, phường IV, thành phố Vĩnh Thành (mở rộng diện tích đất)	-						73			73					73		
II	UBND thành phố Ngã Bảy	6.743	244	70	-	-	6.429	6.743	244	70	-	-	6.429		3.264	3.264		
1	Nhà thi đấu Bóng Rổ, thành phố Ngã Bảy	6.429					6.429	3.479					3.479	2.950				
2	Nâng cấp sửa chữa Nhà văn hóa thiếu nhi thành phố Ngã Bảy	70		70				-						70				
3	Khu tái định cư phường Ngã Bảy	244	244					-	244								Điều chỉnh tên dự án	
4	Khu tái định cư thành phố Ngã Bảy	-						244	244						244			
5	Nâng cấp lộ từ cầu Thanh Niên đến cầu Rachel Ngạc, xã Tân Thành	-						1.346		70			1.276		1.346			
6	Nâng cấp lộ Bà Chồn (đoạn từ cầu Bà Chồn đến Ùt Quê)	-						1.674					1.674		1.674			
III	UBND huyện Vĩnh Thủy	450	450	-	-	-	-	450	450	-	-	-	-	450	450			
1	Khu tái định cư tại ấp 4, thị trấn Nàng Mau	450	450					-						450				
2	Khu tái định cư thị trấn Nàng Mau, huyện Vĩnh Thủy	-						450	450								Điều chỉnh tên dự án	
IV	UBND huyện Châu Thành A	423	-	423	-	-	-	4.698	-	4.698	-	-	-	301	4.576			
1	Trường Mầm non Anh Đào	323		323				122		122				201				
2	Tuyến đường GTNT nối từ đường DH31 dọc theo kênh 5 giáp So Đũa Lớn, So Đũa Bè, đến đường chánh chợ Cái Tắc (Áp So Đũa Lớn, Trầu Hời), dài: 3.500m	100		100				-						100				
3	Trường Tiểu học Ngô Quyền	-						301		301					301			
4	Tuyến giao thông Kênh 7000 ấp Trường Thuận - Trường Thuận A	-						1.275		1.275					1.275			
5	Tuyến giao thông nông thôn kênh Đồng Pháp	-						3.000		3.000					3.000			

Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2021
(Kèm theo Tờ trình số: 110/TT-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang)

DVT: Triệu chứng

STT		Danh mục dự án	Thời gian khởi công, thời gian hoàn thành	Quyết định đầu tư				Kết hoạch vốn năm 2021										Kết hoạch vốn năm 2021 điều chỉnh										Giảm	Tăng	Chi phí
				Số quyết định: thời gian, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số	Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Giảm	Tăng													
					Tổng số (tính các nguồn vốn)	Trong đó: vốn đầu tư NSDP		Cần giải ngân sách	Xã đã hoàn thành	Tiến độ thực hiện năm 2020	Thư quyết toán năm 2020	Thư quyết toán năm 2020	Thư quyết toán năm 2020	Thư quyết toán năm 2020																
		TỔNG SỐ		507,773	451,285	251,165	58,484	181,189	-	10,543	1,239	251,165	58,484	181,189	-	10,543	52,250	52,250												
Hỗ trợ khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (5%, trong tổng số vốn CDBS).....						22,984	22,984					8,000	8,000				14,994													
B Vốn ngoài ngân sách nhà nước năm 2022												5,043	200	4,728			15		5,043											
C Trực tiếp đầu tư				507,773	451,285	231,181	35,508	184,189	-	10,543	1,239	241,432	50,184	179,461	-	10,543	37,666	47,707												
* Cấp Trích xuất dự án				319,653	263,368	134,911	22,000	100,811	*	881	1,239	131,862	36,684	99,003	-	881	13,294	26,215												
1 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp nhà				200,917	200,917	105,811	5,000	100,811	*	-	-	104,083	5,000	99,083	-	-	13,050	11,322												
(2) Dự án thuộc lĩnh vực hoàn thành sau năm 2021				32,329	32,329	7,174	-	7,174	-	-	-	6,024	-	6,024	-	-	1,150	-												
1 Sửa chữa Khoa số 1, Bệnh viện đa Khoa tỉnh Hà Giang				189QĐ-SK/ĐT, 28/06/2020	7,412	3,887	3,887	3,887				3,817	3,817	3,817			50													
2 Trường Tiểu học Vĩ Thủy 1				292QĐ-SK/ĐT, 21/10/2019	10,796	1,798		1,798				1,298		1,298			500													
3 Khu xã lý nước lải tập trung Cầm tích thu công nghiệp lải xã Lũng Sù				409QĐ-SK/ĐT, 31/12/2019	13,989	1,489		1,489				889		889			600													
(4) Dự án thuộc công suất năm 2021				168,888	168,688	98,637	5,000	93,637	-	-	-	98,639	5,000	93,009	-	-	11,500	11,322												
1 Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở làm việc Trường Dân Quốc và việc làm thu lải hàng				450	450	400		400				442		442			42													
2 Trường THPT Tân Phú				2,000	2,000	1,500		1,500				1,850		1,850			380													
3 Trường THPT Hòa An				10,000	10,000	6,000		6,000				6,900		6,900			900													
4 Trường THPT Tân Yên				5,000	5,000	3,000		3,000				4,000		4,000			1,000													
5 Trung tâm kiến tạo kiến tạo tỉnh Hòa Giang				21,218	21,218	12,237		12,237				9,837		9,837			2,400													
6 Cải tạo mở rộng bệnh viện chuyên khoa Tâm thần - Đa lải tỉnh				10,221	10,221	6,000		6,000				5,000		5,000			1,000													
7 Cải tạo mở rộng Trung tâm kiến tạo nghiệp Dược phẩm - Mỹ phẩm lải				20,000	20,000	12,000		12,000				8,400		8,400			3,600													
8 Trường THPT Yên Thượng				18,000	18,000	12,000		12,000				11,000		11,000			1,000													
9 Trường THPT Cẩm Thịnh A				9,000	9,000	5,000		5,000				6,000		6,000			1,000													
10 Trường THPT Phú Hòa				14,990	14,990	10,000		10,000				8,000		8,000			2,000													
11 Trường THPT Trường Long Tây				9,200	9,200	5,000		5,000				6,000		6,000			1,000													
12 Trường THPT Lương Mỹ				18,000	18,000	12,000		12,000				11,000		11,000			1,000													
13 Trường THPT Vĩ Thủy				7,000	7,000	3,500		3,500				4,500		4,500			1,000													
14 Trường PTDT Nội trú Hòa Lâm				3,500	3,500	2,000		2,000				3,000		3,000			1,000													
15 Trung tâm bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tàn tật tỉnh Hà Giang, hàng năm: Nhà ở, nhà ăn, giữ đồ đạc và các hàng hóa khác				14,999	14,999	5,000		5,000				10,000		5,000			5,000													
16 Dự án liên kết quốc gia cấp bậc Chiếu thành Chương Thiện, Sơn Hà và xã vùng liên kết cấp nhà trường cấp, công bằng nhà, nhà làm việc, nhà bếp và bảo quản các hiện vật trưng bày ngoài trời (cơ sở, máy xay, sàng, đan...), thay mới hệ thống điện chiếu sáng, thêm thêm cây cảnh.				2021-2023	210QĐ-SK/ĐT, 30/6/2021	5,000		5,000		3,000		2,100		2,100			900													
11 Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh				18,840	18,840	2,881	2,000	-	881	-	652		9,652	9,000	-	652	229	7,000												
(2) Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2021				2,840	2,840	881	-	-	881	-	652		-	-	-	652	229	-												
1 Xây dựng Trung tâm thông tin báo chí và thông tin kết quả dự án báo và phân miền điện và công				2019-2021	279QĐ-SK/ĐT, 10/09/2020	2,840		2,840	881		881		9,000	9,000	-	-	229	7,000												
1 Dự án thiết công mới năm 2021				2021-2023	279QĐ-SK/ĐT, 30/7/2021	7,000		7,000	1,000	1,000		5,000	5,000				4,000													

(1)	Đưa khí công mìn 2021
-----	-----------------------

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công, hoàn thiện	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn năm 2021										Kế hoạch vốn năm 2021 điều chỉnh, bổ sung										Giảm	Tăng	Chênh lệch																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
			Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tỷ đồng)	Trong đó: vốn ngân sách NSRP	Tổng số ngân sách	Nền sách địa phương					Nền sách địa phương					Nền sách địa phương																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
							Tổng số	Cần chi ngân sách	Xả số kinh thiết	Tiền sử dụng đầu	Thu ngân sách năm 2020	Thu ngân XSNT năm 2020	Tổng số	Cần chi ngân sách	Xả số kinh thiết	Tiền sử dụng đầu	Thu ngân sách năm 2020	Thu ngân XSNT năm 2020	Tổng số	Cần chi ngân sách	Xả số kinh thiết	Tiền sử dụng đầu	Thu ngân sách năm 2020	Thu ngân XSNT năm 2020																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
																									Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
1	Nâng cấp, sửa chữa nhà bia xã Vĩnh Tường	2021-2023	442/QĐ-UBND, 07/12/2020	240	240	240	240																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															

T.

Phụ lục III

BỘ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

(Kèm theo Tờ trình số : 110 /TT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn năm 2021		Tăng	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó:		
					Thu tiền sử dụng đất Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng)		
	Tổng số		48.197	1.945	1.945	1.945	
	UBND thành phố Vị Thanh		48.197	1.945	1.945	1.945	
	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016 - 2020		48.197	1.945	1.945	1.945	
1	Khu tái định cư - dân cư khu hành chính Tỉnh ủy (phần mở rộng)	820/QĐ-UBND, 08/4/2013; 1140/QĐ-UBND, 27/7/2018	48.197	1.945	1.945	1.945	

Số: 145 /BC-STP

Hậu Giang, ngày 19 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Tờ trình, Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3)

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1136/SKHĐT-THQH ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định dự thảo Tờ trình, Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3). Qua nghiên cứu dự thảo và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

1. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật

a) Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành văn bản

Phù hợp theo quy định tại khoản 7 Điều 67 Luật Đầu tư công năm 2019, theo đó quy định: *“Hội đồng nhân dân các cấp điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn ngân sách địa phương trong các trường hợp sau đây: Do điều chỉnh mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Do thay đổi đột biến về cân đối thu ngân sách địa phương hoặc khả năng huy động các nguồn vốn của địa phương; Do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương”*.

b) Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Việc xây dựng văn bản trên được thống nhất tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan và tổng hợp ý kiến góp ý theo quy định (Có tổng số 03 cơ quan, đơn vị góp ý trong đó các cơ quan, đơn vị thống nhất với nội dung dự thảo). Tuy nhiên, việc đăng tải dự thảo lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến góp ý chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 *“Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến”*.

c) Về nội dung văn bản

Sở Tư pháp đã góp ý trực tiếp một số nội dung vào dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh. Ngoài ra, Sở Tư pháp còn có ý kiến như sau:

Đối với dự thảo Tờ trình:

- Tại điểm c tiểu mục 2.2 khoản 2 Mục IV dự thảo quy định một số nội dung chưa chính xác và chưa thống nhất với dự thảo Phụ lục đính kèm, cụ thể:

+ Tại điểm c quy định “*Điều chỉnh kế hoạch vốn bố trí thực hiện dự án tăng 37.766 triệu đồng; điều chỉnh giảm 47.707 triệu đồng*”. Tuy nhiên, tại Mục C Phụ lục II ban hành kèm theo Tờ trình lại quy định điều chỉnh, bổ sung đối với vốn thực hiện dự án là **giảm 37.766 triệu đồng; điều chỉnh tăng 47.707 triệu đồng**.

+ Tại tiết (-) thứ nhất điểm c quy định Kế hoạch vốn do cấp tỉnh quản lý “*Điều chỉnh tăng 13.294 triệu đồng; điều chỉnh giảm 26.235 triệu đồng...*”. Tuy nhiên, tại dấu (*) Mục C Phụ lục II ban hành kèm theo Tờ trình quy định điều chỉnh, bổ sung đối với vốn tỉnh quản lý là **giảm 13.294 triệu đồng; điều chỉnh tăng 26.235 triệu đồng**. Đồng thời, khi phân bổ cụ thể từng đơn vị gồm “*Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh: điều chỉnh giảm 13.050 triệu đồng, điều chỉnh tăng 11.322 triệu đồng; Văn phòng UBND tỉnh: điều chỉnh giảm 229 triệu đồng, điều chỉnh tăng 7.000 triệu đồng; Ban Dân tộc: điều chỉnh giảm 15 triệu đồng; Công an tỉnh: điều chỉnh tăng 7.913 triệu đồng*”, theo đó, tổng Kế hoạch vốn cấp tỉnh quản lý sau khi phân bổ cụ thể từng đơn vị là **giảm 13.294 triệu đồng; điều chỉnh tăng 26.235 triệu đồng**.

+ Tại tiết (-) thứ hai điểm c quy định Kế hoạch vốn do cấp huyện quản lý “*Điều chỉnh giảm 24.472 triệu đồng; điều chỉnh tăng 25.872 triệu đồng....*”. Tuy nhiên, khi cụ thể phân bổ cho 06 đơn vị cấp huyện gồm thành phố Vị Thanh, thành phố Ngã Bảy, huyện Phụng Hiệp, huyện Vị Thủy, huyện Châu Thành A, Sở Tư pháp nhận thấy tổng vốn điều chỉnh **tăng 21.472 triệu đồng**. Đồng thời, tại dấu (**) Mục C Phụ lục II ban hành kèm theo Tờ trình quy định điều chỉnh, bổ sung đối với vốn cấp huyện quản lý điều chỉnh **tăng 21.472 triệu đồng**.

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh cho chính xác và thống nhất giữa Tờ trình và dự thảo Phụ lục đính kèm.

- Tại Mục II Phần B Phụ lục I ban hành kèm theo Tờ trình quy định tên đơn vị cấp huyện là “*Thị xã Ngã Bảy*”, tuy nhiên, hiện nay đơn vị này được xác định là “*Thành phố Ngã Bảy*”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh cho chính xác.

Đối với dự thảo Nghị quyết: Trên cơ sở điều chỉnh nội dung dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, thống nhất. Ngoài ra, tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định “*Đính kèm Phụ lục I*”, “*Đính kèm Phụ lục II*”, “*Đính kèm Phụ lục III*”. Tuy nhiên, trong hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định chỉ có Phụ lục đính kèm dự thảo Tờ trình, chưa có Phụ lục đính kèm dự thảo Nghị quyết, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung Phụ lục đính kèm dự thảo Nghị quyết đảm bảo đầy đủ và chính xác.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của Sở Tư pháp, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh, đảm bảo nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị quyết và Phụ lục đính kèm phù hợp, thống nhất với nhau.

2. Ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật soạn thảo văn bản

Tại dự thảo Phụ lục đính kèm dự thảo Tờ trình: Cơ quan soạn thảo sử dụng viết tắt đối với một số từ, cụm từ (UBND, KCN, CHQS, GTNT, THPT, PTDT, THCS...), tuy nhiên, cơ quan soạn thảo không thực hiện quy ước viết tắt trong dự thảo, đề nghị bổ sung quy ước viết tắt trước khi viết tắt cho phù hợp.

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã góp ý trực tiếp một số nội dung vào dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, có sự điều chỉnh, đảm bảo ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật soạn thảo theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và từ khoản 13 đến khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đối với dự thảo Nghị quyết) và theo đúng quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư (đối với dự thảo Tờ trình).

(Gửi kèm dự thảo đã góp ý)

Qua quá trình nghiên cứu, thẩm định dự thảo văn bản nêu trên, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo có sự điều chỉnh, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo, đảm bảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

Trên đây là báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Tờ trình, Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 3), kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, P. VB&QLXLVPHC.TL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Phụng Quyên